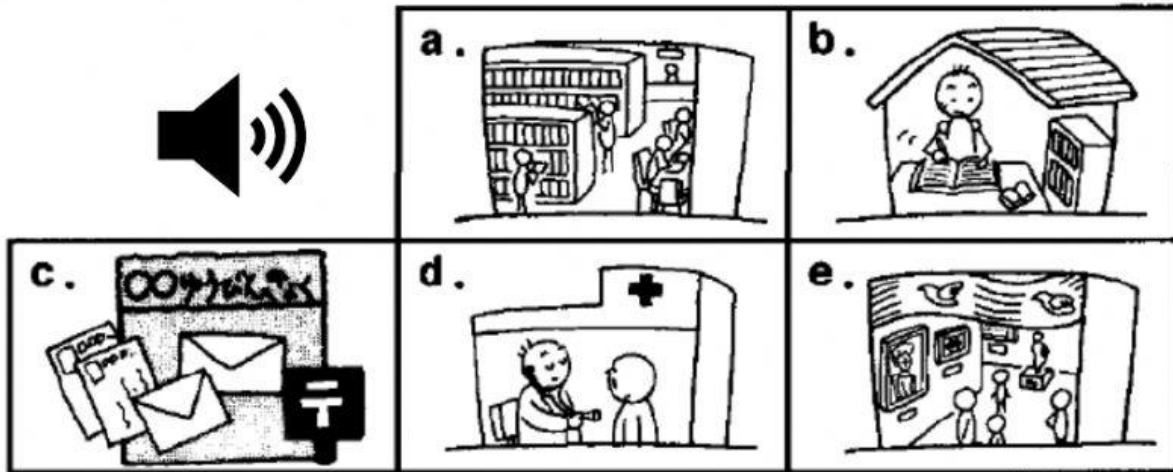


Luyện nghe minna 5

Bài 1: どこへいきますか。



れい： タワボン (a)

1. エド ()

2. リン ()

3. せんせい ()

Bài 2: がくせいは何でいきますか。

④ () がっこう 学校 例 (f)

③ () おおさか 大阪 ちかてつ 地下鉄の駅 しんおおさか 新大阪

まつやま 松山 ひろしま 広島 ① ()

a.  b.  c.  d.  e.  f. 



例 Đáp án: (f)

(Số ①、②、③、④ trong bài hội thoại tương ứng với phương tiện nào)

① Đáp án: _____

② Đáp án: _____

③ Đáp án: _____

④ Đáp án: _____